

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HSST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp

Bà Phan Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1999 tại huyện A, tỉnh Hưng Yên; Nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: khu T, Khu đô thị E - xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Q, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là thứ 2; Tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lý Mạnh T, sinh năm: 2001

Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Vắng mặt

*** Người làm chứng:**

1. Anh Bùi Ngọc H, sinh năm: 1991 (vắng mặt)

HKTT: xã P, huyện B, thành phố Hà Nội

Hiện đang làm nhân viên An ninh tòa D, khu T, Khu đô thị E - xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. Chị Lê Thị Y, sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 4, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

3. Ông Trần Ngọc N, sinh năm: 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 13, đường N, phường G, quận L, thành phố Hà Nội.

4. Ông Trần Ngọc L, sinh năm: 1958 (Vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Gia Th, sinh năm: 1966 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: đường N, phường G, quận L, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang tuần tra, phát hiện tại đường phía trước sảnh toà nhà D, khu đô thị E, thuộc địa phận xã P, huyện V có 2 nam thanh niên chở nhau bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu, biển số: 29K1-233.52, có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên đã yêu cầu người điều khiển xe mô tô dừng lại để kiểm tra. Khi bị yêu cầu dừng lại, đối tượng điều khiển xe mô tô đã bỏ lại xe rồi chạy thoát, còn đối tượng ngồi phía sau là Đặng Văn T, sinh năm 1999, HKTT: Thôn A, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên bị ngã ra đường. Lúc này, tay trái của T ném 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật, kích thước (12x3,2x1,6)cm, mặt ngoài in chữ “Romio Plus+” ra mặt đường, cách vị trí T ngã khoảng 50cm. Lực lượng cảnh sát điều tra yêu cầu T nhặt hộp giấy lên và mở ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong có: 02 (hai) gói nilon màu trắng, cùng kích thước (2,8x3)cm, có khoá bóp viền màu xanh, bên trong 02 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng; 01 tờ giấy ăn kích thước (22x12)cm gói bên trong là 04 viên nén hình tam giác màu xanh, kích thước như nhau (1x1x1x0,4)cm. Lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã thu giữ số vật chứng nêu trên và niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển số 29K1-233.52.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn T tại căn hộ A, khu T, khu đô thị E, thuộc địa phận xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã Trưng cầu giám định các chất thu giữ của T trong phong bì niêm phong ký hiệu M1. Bản kết luận giám định số 217/MT-PC09 ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Chất dạng tinh thể màu trắng, trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là: 2,000g (hai phẩy không không không gam) là ma túy, loại Ketamine; Chất viên nén trong niêm phong ghi ký hiệu M1,*

có tổng khối lượng là: 1,860g (một phẩy tám sáu không gam) là ma túy, loại MDMA.

Quá trình điều tra vụ án, Đặng Văn T khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, có bạn tên là Phước (*nhưng không rõ lý lịch, địa chỉ cụ thể*) đến căn hộ số A, khu T, khu đô thị E rú T đi chơi. Trước khi đi, Phước có đưa cho T 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật, bên ngoài có chữ Romio Plus+. Phước điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda DreamII, biển số 29K1-233.52, chở T ngồi phía sau. Trên đường đi, T dùng các ngón tay bóp vào chiếc hộp giấy, thấy bên trong có các viên nén cộm lên. T nhìn qua khe hở của nắp hộp thấy bên trong có 02 gói nilon nhỏ và 1 tờ giấy ăn được vo lại. Do đã từng sử dụng chất ma túy nên T biết bên trong chiếc hộp giấy đang cầm có chất ma túy. Mục đích T cầm chiếc hộp giấy có ma túy như nêu ở trên và đi cùng Phước là để tìm chỗ sử dụng. Khi bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe, Phước đã bỏ lại xe rồi chạy thoát; lúc này tay trái của T đã ném chiếc hộp giấy đựng ma túy ra đường thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã tiến hành rà soát, xác minh đối tượng có tên là Phước nói trên, nhưng không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Cơ quan điều tra cũng đã làm rõ: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu, biển số 29K1-233.52 là của anh Lý Mạnh T, sinh năm 2001, HKTT: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; đăng ký xe mang tên Trần Ngọc N, sinh năm 1961, HKTT: đường N, phường G, quận L, thành phố Hà Nội. Ngày 25/6/2021 anh T đã cho Phước (*là bạn, nhưng cũng không rõ lý lịch và địa chỉ cụ thể*) mượn chiếc xe trên, nhưng không biết Phước đã sử dụng vào việc phạm tội. Nên ngày 22/9/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe trên cho anh T.

Quá trình điều tra, bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS VG ngày 01/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đặng Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; đề xuất xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, kể từ

ngày tạm giữ, tạm giam 25/6/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1,830g Ketamine và 1,810 g MDMA trong niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 217/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật kích thước (12x3x1,6) cm, bên ngoài có chữ Romio Plus⁺, 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước (22x12) cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, tại đường trước sảnh toà nhà D, khu đô thị E, thuộc địa phận xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Đặng Văn T đã tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, gồm: 2,000 gam loại Ketamine và 1,860 gam loại MDMA với mục đích để sử dụng và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản

1 Điều 249 BLHS, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Để thoả mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở T công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 1,830g Ketamine và 1,810 g MDMA trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 217/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật kích thước (12x3x1,6) cm, bên ngoài có chữ Romio Plus⁺; 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước (22x12) cm là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, màu nâu, biển số 29K1-233.52, quá trình điều tra xác định xe là của anh Lý Mạnh T, sinh năm 2001, HKTT: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; đăng ký xe mang tên Trần Ngọc N, sinh năm 1961, HKTT: đường N, phường G, quận L, thành phố Hà Nội. Ngày 25/6/2021 anh T đã cho Phước (*là bạn, nhưng cũng không rõ lý lịch và địa chỉ cụ thể*) mượn chiếc xe trên, nhưng không biết Phước đã sử dụng vào việc phạm tội. Nên ngày 22/9/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe trên cho anh T là phù hợp với quy định của pháp luật, không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 - Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Phước, Cơ quan điều tra đã rà soát nhưng chưa xác định được đối tượng nên không có căn cứ xử lý.

- Anh Lý Mạnh T cho Phước mượn xe mô tô nhưng không biết Phước sử dụng xe của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 292; Khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 25/6/2021.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy:

- 1,830g Ketamine và 1,810 g MDMA trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 217/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

- 01 chiếc hộp giấy hình chữ nhật kích thước (12x3x1,6) cm, bên ngoài có chữ Romio Plus⁺;

- 01 tờ giấy ăn màu trắng kích thước (22x12) cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MIỆN